

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2017/TLST – DS ngày 26 tháng 10 năm 2017 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất và tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1962.

Bà Mai Thị P, sinh năm: 1963.

Anh Nguyễn Chí L, sinh năm: 1989.

Chị Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm: 1986.

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện Đ, tỉnh Bến Tre.

Chị Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: 314/27/21 L, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Chí L, chị Nguyễn Thị Diễm T, chị Nguyễn Thị Cẩm N:

Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện Đ, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Trần Văn E, sinh năm: 1954.

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1953.

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện Đ, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn E, bà Nguyễn Thị N:

Anh Hứa Kim H, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Số 2 L, Phường Q, thành phố A, tỉnh Long An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hộ gia đình ông Nguyễn Văn D (Hộ gia đình ông Nguyễn Văn D gồm: ông Nguyễn Văn D, bà Mai Thị P, anh Nguyễn Chí L, chị Nguyễn Thị Diễm T, chị Nguyễn Thị Cẩm N) có nghĩa vụ chuyển nhượng cho ông Trần Văn E và bà Nguyễn Thị N quyền sử dụng đất có diện tích 350,1m² (Mục đích sử dụng: 68,1m² đất ở tại nông thôn và 282m² đất trồng cây lâu năm) thuộc thửa 207-1 tờ bản đồ số 11 (theo số liệu không chính quy thuộc thửa 1136 tờ bản đồ số 6) tọa lạc tại xã Bình Thới, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre do hộ ông Nguyễn Văn D đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*Có họa đồ hiện trạng sử dụng đất kèm theo*).

Trường hợp hộ gia đình ông Nguyễn Văn D không tự nguyện thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Trần Văn E và bà Nguyễn Thị N thì ông Trần Văn E và bà Nguyễn Thị N có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

- Ông Trần Văn E và bà Nguyễn Thị N có nghĩa vụ trả lại quyền sử dụng đất cho hộ gia đình ông Nguyễn Văn D phần đất có diện tích 81,9m² (Mục đích sử dụng: 81,9m² đất ở tại nông thôn) thuộc thửa 207-3 tờ bản đồ số 11 (theo số liệu không chính quy thuộc thửa 1136 tờ bản đồ số 6) tọa lạc tại xã Bình Thới, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre do hộ ông Nguyễn Văn D đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*Có họa đồ hiện trạng sử dụng đất kèm theo*).

- Về chi phí tố tụng, đo đạc và định giá tài sản: Ông Trần Văn E và bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 2.167.000 đồng (*Hai triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*) và đã nộp xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch:

Ông Trần Văn E và bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Trần Văn E và bà Nguyễn Thị N đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0006188 ngày 22/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Ông Trần Văn E và bà Nguyễn Thị N đã nộp đủ án phí.

Ông Nguyễn Văn D, bà Mai Thị P, anh Nguyễn Chí L, chị Nguyễn Thị Diễm T, chị Nguyễn Thị Cẩm N tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Nguyễn Văn D, bà Mai Thị P, anh Nguyễn Chí L, chị Nguyễn Thị Diễm T, chị Nguyễn Thị Cẩm N đã nộp là 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0006128 ngày 26/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Hoàn lại cho ông Nguyễn Văn D, bà Mai Thị P, anh Nguyễn Chí L, chị Nguyễn Thị Diễm T, chị Nguyễn Thị Cẩm N số tiền chênh lệch 450.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại;
- TAND tỉnh Bến Tre (P.KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Quang Hải